

Họ tên HS: Số báo danh

PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.

Câu 1. Tìm giá trị của tham số m để hàm số $f(x) = \begin{cases} \frac{-2x^2 - 2x + 12}{8 - 4x} & \text{khi } x \neq 2 \\ mx + 5 & \text{khi } x = 2 \end{cases}$ liên tục tại $x = 2$ (kết quả làm tròn đến hàng phần mười).

Đáp án:

-	1	,	2
---	---	---	---

Lời giải.

Ta có: $\lim_{x \rightarrow 2} f(x) = \frac{5}{2}$.
 $f(2) = 2m + 5$.

Hàm số liên tục tại $x = 2$ khi $2m + 5 = \frac{5}{2}$.

Suy ra $m = -\frac{5}{4} = -1,2$.

Đáp án:

-	1	,	2
---	---	---	---

 □

Câu 2. Tìm giá trị của tham số m để hàm số $f(x) = \begin{cases} \frac{x^2 - 5x + 6}{8 - 4x} & \text{khi } x \neq 2 \\ -2mx - 4 & \text{khi } x = 2 \end{cases}$ liên tục tại $x = 2$ (kết quả làm tròn đến hàng phần mười).

Đáp án:

-	1	,	1
---	---	---	---

Lời giải.

Ta có: $\lim_{x \rightarrow 2} f(x) = \frac{1}{4}$.
 $f(2) = -4m - 4$.

Hàm số liên tục tại $x = 2$ khi $-4m - 4 = \frac{1}{4}$.

Suy ra $m = -\frac{17}{16} = -1,1$.

Đáp án:

-	1	,	1
---	---	---	---

 □

Câu 3. Tìm giá trị của tham số m để hàm số $f(x) = \begin{cases} \frac{x^2 + 2x - 3}{-3x - 9} & \text{khi } x \neq -3 \\ 5mx + 3 & \text{khi } x = -3 \end{cases}$ liên tục tại $x = -3$ (kết quả làm tròn đến hàng phần mười).

Đáp án:

0	,	1	
---	---	---	--

Lời giải.

Ta có: $\lim_{x \rightarrow -3} f(x) = \frac{4}{3}$.
 $f(-3) = 3 - 15m$.

Hàm số liên tục tại $x = -3$ khi $3 - 15m = \frac{4}{3}$.

Suy ra $m = \frac{1}{9} = 0,1$.

Đáp án:

0	,	1	
---	---	---	--

 □

—HẾT—